

Công an Việt Nam trong những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám

Nguyễn Văn Tuấn¹, Nguyễn Thị Thơm²

¹ Học viện An ninh nhân dân.

Email: nguyentuan.xhmv@gmail.com

² Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải.

Nhận ngày 28 tháng 2 năm 2018. Chấp nhận đăng ngày 5 tháng 4 năm 2018.

Tóm tắt: Ngay sau khi ra đời, mặc dù gặp nhiều khó khăn, song lực lượng công an Việt Nam đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao: xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng non trẻ, đấu tranh chống phản động, xây dựng và phát triển căn cứ địa cách mạng, tham gia chiến đấu trong chiến dịch Việt Bắc (Thu - Đông)... Trong 70 năm qua, những kinh nghiệm rút ra từ việc tham gia chiến dịch Việt Bắc năm 1947 còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Đó là những kinh nghiệm quý báu để giải quyết hiệu quả các nhiệm vụ đang đặt ra hiện nay.

Từ khóa: Công an, Cách mạng tháng Tám, Việt Bắc, Việt Nam.

Phân loại ngành: Sử học

Abstract: Immediately after its establishment, despite many difficulties, the Vietnamese police performed well the assigned tasks, including the building and consolidation of the young revolutionary government, the fight against the reactionaries, the building and development of the revolutionary base, and the participation in the Viet Bac, or Thu - Dong (Autumn - Winter), campaign, of 1947. 70 years after the campaign, there do remain the theoretical and practical values of the experiences gained from the participation. They are valuable experiences for the effective handling of the current tasks.

Keywords: Police, the August Revolution, Viet Bac, Vietnam.

Subject classification: History

Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Bắc Bộ đã thành lập Sở Liêm phóng, Trung Bộ lập Sở Trinh sát, Nam Bộ thành lập Quốc gia tự vệ cuộc. Các cơ quan này, tuy có tên gọi ở ba miền khác nhau, nhưng đều là các

1. Mở đầu

tổ chức đầu tiên của lực lượng công an nhân dân. Lực lượng này có nhiệm vụ trấn áp các phần tử phản cách mạng, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân. Cuộc đấu tranh chống phản cách mạng diễn ra ngày càng gay go, phức tạp; điều đó đòi hỏi phải tăng cường công cụ chuyên chính của chính quyền nhân dân. Ngày 21-2-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh 23-SL hợp các Sở Cảnh sát và các Sở Liêm phóng toàn quốc thành cơ quan “Việt Nam công an vụ”. Cơ quan này thực hiện ba nhiệm vụ chính: tìm kiếm và tập trung các tin tức và tài liệu liên quan đến sự an toàn của quốc gia hoặc bên trong hoặc bên ngoài; đề nghị và thi hành các phương pháp để phòng ngừa những hành động có thể làm rối việc trị an và mất trật tự trong nước, bất cứ sự hoạt động đó là do người Việt Nam hay người nước ngoài; điều tra về những hành động trái phép nói trên và truy tìm người can phạm để giúp tòa án trong sự trừng trị [6, tr.98-99]. Lúc này, lực lượng công an gồm hai bộ phận: Công an nhân dân và Cảnh sát nhân dân. Hai lực lượng này (đều dưới sự lãnh đạo của Chính phủ) góp phần quan trọng vào việc bảo vệ an ninh chính trị, trật tự xã hội. Với Sắc lệnh số 23-SL, một số địa phương đã tiến hành sát nhập Ty Liêm phóng và Ty Cảnh sát thành Ty Công an. Mặc dù mới ra đời trong điều kiện khó khăn, phức tạp, nhưng với tinh thần, bản lĩnh vững vàng, lực lượng công an nhân dân đã không ngừng trưởng thành và lớn mạnh, góp phần quan trọng vào thắng lợi

của quân và dân ta. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu nào tổng kết những thành tựu mà công an nhân dân Việt Nam đã đạt được trong những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám. Bài viết này góp phần làm rõ vai trò của lực lượng công an nhân dân Việt Nam từ những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám đến chiến dịch Việt Bắc (Thu - Đông) năm 1947.

2. Lực lượng công an trong công tác chống tội phạm và củng cố chính quyền Cách mạng

Trước thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, trên cơ sở lời dạy của V.I.Lênin “Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị tham khảo khi nào nó biết tự bảo vệ” [15, tr.145], lực lượng Liêm phóng, Trinh sát và Quốc gia tự vệ cuộc trên toàn quốc thực hiện công tác trấn áp các phần tử phản cách mạng, khám phá và đập tan mọi âm mưu ngóc đầu trời dậy của các thế lực thù địch. Trong những ngày đầu sau khi thành lập, tuy lực lượng còn mỏng, chưa có nhiều kinh nghiệm, nhưng lực lượng công an đã tham gia bắt và xử lý những tên ác ôn có nhiều nợ máu đồng bào. Ngoài ra, lực lượng công an còn chủ động đối phó với quân của Tưởng Giới Thạch và nhóm phản động người Hoa có vũ khí ở huyện Chiêm Hóa khi chúng đang nuôi âm mưu lật đổ chính quyền. Trong đó, vụ án Hoàng Quốc Chính là thắng lợi đầu của lực lượng công an tỉnh. Thông qua quần chúng nhân dân, lực lượng công an

Trung ương và công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với các lực lượng cách mạng đã phát hiện, phá tan âm mưu của chúng.

Cũng trong thời gian này, để nắm bắt được diễn biến, tình hình diễn ra trên địa bàn, lực lượng công an đã cử những đặc phái viên nằm vùng, phối hợp với công an các huyện, phát hiện âm mưu của Vương An Bách (đặc vụ của Tưởng) bắt liên lạc với Dịp Mần Sếnh (phụ trách đảng vụ Quốc dân đảng) để sử dụng người Hoa lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ của ta, tuyên truyền cho chế độ Tưởng Giới Thạch. Trước âm mưu đó, Nha công an Trung ương phối hợp với công an tỉnh Tuyên Quang đã bố trí trinh sát, rà soát một số đối tượng cầm đầu. Tháng 6-1947, lực lượng trinh sát phối hợp với lực lượng quân đội đã bắt Vương An Bách, Dịp Mần Sếnh và đồng bọn của chúng tại Bắc Vãng (Na Hang).

Lực lượng công an đã vô hiệu hóa âm mưu hoạt động tình báo, gián điệp, chỉ điểm, phá hoại của kẻ thù, bảo vệ việc đi lại giữa các vùng trong An toàn khu. Những thắng lợi ban đầu của lực lượng công an đã góp phần cùng Đảng, Chính phủ và nhân dân cả nước đập tan âm mưu của thực dân Pháp cấu kết với các lực lượng phản động (Việt Quốc, Việt Cách) gây rối, bạo loạn nhằm lật đổ Chính phủ và chính quyền các địa phương. Khi đánh giá về vai trò của lực lượng công an trong những vụ án này, đồng chí Trường Chinh đã từng viết: “Nhiệm vụ khám bắt trên đây có một tác dụng vô cùng quan trọng; nó lật mặt nạ bọn phản động

bên trong, tay sai của bọn phản động bên ngoài, làm cho quốc dân luôn tỉnh táo để khỏi mắc hạm bọn Việt gian đội lốt cách mạng để ủng hộ Chính phủ diệt trừ chúng... Nó lôi ra ánh sáng dư luận một bọn giả danh chính trị, giả danh quốc gia, dân tộc và do đó, nó làm cho sự đoàn kết của các đảng phái yêu nước và của toàn dân ngày càng thêm chặt chẽ... Mấy cuộc khám bắt vừa đây cắm một cái móc trên con đường thống nhất dân tộc và biểu lộ sức mạnh và uy tín của chính quyền nhân dân” [11].

Bên cạnh đó, lực lượng công an các địa phương vùng Việt Bắc còn tham gia công tác đấu tranh chống các tệ nạn xã hội (tệ nạn cờ bạc, hút thuốc phiện,...) ở một số địa phương. Những đối tượng vướng vào tệ nạn xã hội dễ bị thực dân, tay sai mua chuộc và lợi dụng. Lực lượng công an ở các địa phương, nhất là tuyến cơ sở, đã lên kế hoạch xử lý nhanh chóng, kịp thời. Qua những vụ án đó, tình hình an toàn, trật tự xã hội được đảm bảo, đồng bào các dân tộc tin tưởng và phối hợp tham gia đấu tranh, tố giác tội phạm.

Cũng trong bối cảnh “ngàn cân treo sợi tóc”, thách thức lớn đòi hỏi Chính phủ và nhân dân phải đoàn kết để cùng nhau giải quyết. Dưới sự lãnh đạo của Chính phủ, lực lượng công an các địa phương đã tích cực tham gia vào nhiệm vụ xây dựng, củng cố chính quyền. Thực hiện Chỉ thị “Kháng chiến, kiến quốc” của Trung ương Đảng về “củng cố chính quyền cách mạng”, công an các tỉnh đã phối hợp với các lực lượng cách

mạng để củng cố chính quyền nhân dân cách mạng, xây dựng cuộc sống mới. Do đó, bộ máy chính quyền ở Việt Bắc từ tỉnh xuống cơ sở dần được củng cố, kiện toàn. Nhiều người trong lực lượng công an tham gia và giữ các vị trí quan trọng trong Đảng, chính quyền cách mạng ở các địa phương.

Ngày 1-6-1946, cùng với đồng bào cả nước, nhân dân các dân tộc Việt Bắc nô nức tham gia bầu cử Quốc hội khóa I. Nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử, lực lượng công an đã họp và lên kế hoạch bảo vệ an toàn cho các điểm bầu cử và đồng bào dân tộc tham gia bỏ phiếu. Lực lượng công an ở các địa phương đã đến tận các làng, bản vận động nhân dân đi bầu cử. Kết quả trên là 90% cử tri các tỉnh Việt Bắc đi bầu cử, làm trọn nghĩa vụ công dân với Tổ quốc [13]. Khi chính quyền được thành lập, chính quyền nhân dân các cấp cũng được hoàn thiện, với hai cơ quan là hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân. Lực lượng công an tiếp tục tham gia đấu tranh chống những cán bộ “phạm những lỗi lầm rất nặng nề” với dân (cây thế, trái phép, hủ hóa, tư túi, chia rẽ, kiêu ngạo).

Để khắc phục nạn đói và tổ chức sản xuất nâng cao đời sống cho nhân dân, đảm bảo lương thực, thực phẩm cho kháng chiến, lực lượng công an các tỉnh Việt Bắc đã tích cực tham gia bảo vệ và ủng hộ các đợt quyên góp, lập “hũ gạo kháng chiến”, tổ chức ngày “đồng tâm nhịn ăn”. Lực lượng công an phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị ở các địa phương triển khai, thực hiện nghiêm

chính lệnh cấm sử dụng gạo nấu rượu, làm bánh, và nghiêm trị các phần tử đầu cơ tích trữ lương thực. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng công an và đồng bào dân tộc các huyện cùng nhau thi đua đẩy mạnh sản xuất lương thực (khai hoang trồng lúa, khoai, sắn,...).

Trong thời gian này, nhiều cán bộ trong công an (nhất là đội ngũ ưu tú, có năng lực và trình độ mới được tuyển chọn từ nhiều nguồn vào) đã tham gia giảng dạy chữ quốc ngữ cho đồng bào các dân tộc. Ngoài ra, một bộ phận công an còn tham gia tích cực vào các hoạt động văn hóa - văn nghệ (diễn kịch, tổ chức giao lưu văn nghệ,...), chống lại hủ tục, mê tín dị đoan, chính sách ngu dân của thực dân phong kiến, khơi dậy tinh thần yêu nước, hăng say lao động; khôi phục, gìn giữ giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc Việt Bắc.

3. Lực lượng công an trong công tác bảo vệ Đảng và Chính phủ

Theo quyết định của Chính phủ (tháng 10 năm 1945), thành lập các chiến khu chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, khu Việt Bắc thuộc Chiến khu I [10, tr.105]. Thời gian này, do nằm trong vùng tự do, nên các địa phương Việt Bắc tích cực xây dựng căn cứ địa, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài của dân tộc. Việc xây dựng căn cứ địa cách mạng phải dựa trên chủ trương “tổ chức căn cứ địa không những ở rừng núi

mà ở cả đồng bằng” [17, tr.126], phải đảm bảo vững chắc việc tích lũy lương thực, vũ khí, phát triển rèn luyện lực lượng vũ trang, bảo vệ các cơ quan chỉ huy kháng chiến [18, tr.238]. Việc xây dựng căn cứ địa cách mạng Trung ương (ATK) do Trung ương Đảng trực tiếp lãnh đạo, Nha công an chỉ đạo về chuyên môn.

Trên cơ sở thực hiện đường lối xây dựng ATK của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc xây dựng cơ sở chính trị, tổ chức chính quyền và các đoàn thể quần chúng, từng bước xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân để tiến hành chiến tranh du kích, kết hợp với chiến tranh chính quy, bảo vệ vững chắc ATK là rất quan trọng. Do đó, công tác xây dựng lực lượng công an các tỉnh luôn được Đảng bộ, chính quyền chú trọng, quan tâm.

Tinh thần cách mạng của đồng bào các dân tộc ngày càng dâng cao. Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng bộ, Nha công an Trung ương, công an các tỉnh Việt Bắc đã tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, động viên nhân dân các huyện quán triệt sâu sắc đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng. Thời gian này, Việt Bắc đón nhận 63.000 đồng bào vùng xuôi lên tản cư. Cùng với Đảng, Chính quyền và đồng bào các dân tộc Việt Bắc, lực lượng công an đã tích cực tham gia vào cuộc di dân, đón nhận đồng bào tản cư về các thị trấn, thị xã, làng bản. Công an các địa phương đã tham gia huy động mọi phương tiện và khả năng có thể (ô tô, thuyền, mảng, xe trâu, ngựa thồ, khiêng,

vác,...) phục vụ cho công tác ổn định cuộc sống, an toàn cho đồng bào tản cư.

Thực hiện Chi thị “Sửa soạn phá những cuộc tấn công lớn của địch” của Trung ương Đảng (15-9-1947) và Nghị quyết của Hội nghị quân sự Trung ương lần thứ 5 nhằm đập tan âm mưu của thực dân Pháp “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”, “dùng người Việt đánh người Việt”, lực lượng công an đã tham gia tích cực vào Ban chỉ đạo “tiêu thổ kháng chiến”. Hoạt động của Ban là vận động nhân dân phá nhà cửa, xây dựng chướng ngại vật, làm cho địch khi đến “không có chỗ mà ở, đi đến đâu cũng vướng” [1, tr.100]. Khi đó, nhân dân dân tộc các tỉnh đã biến những cánh đồng thành những bãi chông dầy đặc nhằm chống địch nhảy dù. Những ngôi nhà nơi xung yếu được tiến hành phá bỏ và một số trụ đường giao thông chính được đào xói, đắp ụ, hoặc làm những chướng ngại vật để ngăn chặn các đợt tiến công của kẻ thù.

Lực lượng công an còn tham gia phá hủy nhà công sở, nhà dân, đào nhiều hào, hố, ụ và cắm nhiều bãi chông găm mìn để tiêu diệt quân Pháp nhảy dù; đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện chủ trương “vườn không, nhà trống” đến bà con các dân tộc. Nhiều gia đình đã chủ động phá bỏ nhà cửa, đi sơ tán trong rừng 2 đến 3 km. Tuy lực lượng còn mỏng, kỹ năng nghiệp vụ chưa cao, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm thực tiễn, song lực lượng công an các địa phương đã giúp đồng bào vận chuyển lương thực, thực

phẩm đến những địa điểm an toàn, đề phòng địch tấn công cướp bóc.

Đề cảnh giác với âm mưu của thực dân Pháp và bảo vệ căn cứ địa cách mạng ATK, Nha công an Trung ương phối hợp với công an các tỉnh tiến hành giải quyết hậu quả do địch gây ra, củng cố lại căn cứ địa về mọi mặt; kịp thời xử lý, phân hóa và kiên quyết trừng trị bọn cầm đầu phi ở biên giới; tổ chức kiểm tra, phát hiện những phần tử phản động làm tay sai cho địch đang được cài cắm lại trên địa bàn; cấp giấy thông hành cho nhân dân; lập các trạm kiểm soát nhằm chống lại mọi hoạt động do thám của địch ở những vùng, địa bàn trọng yếu.

Do vị thế hiểm yếu, có các vùng căn cứ địa đã được xây dựng từ năm 1941, có phong trào cách mạng đấu tranh mạnh mẽ, bền vững, nên nhiều địa phương của Việt Bắc đã trở thành trung tâm An toàn khu (ATK) Trung ương. Nhiệm vụ mới mà Trung ương đặt ra là phải phát huy thế mạnh của vùng tự do, cùng cả nước kháng chiến chống thực dân Pháp và tay sai. Nhiệm vụ quan trọng nhất là phải tích cực xây dựng, bảo vệ an toàn cho cơ quan đầu não chỉ huy kháng chiến đóng trên địa bàn; huy động mọi nguồn lực để tạo mọi điều kiện cho cơ quan Trung ương và đồng bào tản cư đến địa phương làm nhiệm vụ, sinh sống thuận lợi, an toàn.

Thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ, Nha công an Trung ương, công an các địa phương khẩn trương xây dựng thế trận an ninh trên khắp địa bàn, vận động đồng bào

các dân tộc tham gia phát hiện gián điệp, chỉ điểm thâm nhập khu căn cứ qua phong trào “bảo mật phòng gian”. Lực lượng công an có nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối cán bộ Trung ương Đảng, Chính phủ về đóng tại một số địa phương trong khu ATK để chỉ đạo cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc.

Tháng 1-1947, lực lượng công an bảo vệ an toàn cho đoàn đại biểu Chính phủ (gồm các đồng chí Hồ Kim Xuyên, Nguyễn Xiển, Thanh Tịnh) lên làm việc ở Việt Bắc (tỉnh Tuyên Quang) nhằm chỉ đạo, động viên quân và dân tỉnh khu ATK thực hiện đường lối kháng chiến, kiến quốc của Đảng, chuẩn bị mọi mặt cho nhiệm vụ xây dựng căn cứ địa cách mạng và công tác tiếp đón đồng bào tản cư. Tiếp đó, lực lượng công an bảo vệ các đồng chí cán bộ cấp cao của Đảng, Chính phủ công tác ở vùng An toàn khu (các đồng chí Phạm Văn Đồng, Tôn Đức Thắng, Nguyễn Lương Bằng, Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp, Hoàng Quốc Việt,...). Tiếp đó, lực lượng công an khu Việt Bắc tiếp tục bảo vệ an toàn cho các đại biểu Quốc hội, Chính phủ, cho nhiều nhân sĩ, trí thức, các nhà khoa học lên làm việc ở An toàn khu. Lực lượng công an tiếp đón đồng bào tản cư, sắp xếp nơi ăn chốn ở, tạo điều kiện cho đồng bào ổn định cuộc sống và lao động sản xuất, cũng như tham gia xây dựng và mở rộng nhiều điểm dân cư mới theo mô hình “Phố kháng chiến”.

Trước âm mưu tấn công lên chiến khu Việt Bắc, ngày 22-04-1947, Hội nghị cứu quốc Liên khu 10 đã ra Nghị quyết về phòng

gian, chống địch nhảy dù đổ bộ biệt kích, chuẩn bị lương thực, vũ khí, tích cực tăng gia sản xuất, gây dựng cơ sở quần chúng làm nền tảng vững chắc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an toàn khu căn cứ địa. Hội nghị đã chính thức giao nhiệm vụ bảo vệ an toàn vòng ngoài khu căn cứ địa cách mạng cho lực lượng công an, trong đó lực lượng công an tỉnh Tuyên Quang giữ nhiệm vụ quan trọng hàng đầu và trọng yếu trong suốt thời gian kháng chiến chống thực dân Pháp [7, tr.47-48].

Để tăng cường bảo vệ vòng ngoài, đảm bảo an toàn bí mật tuyệt đối cho Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ và các cơ quan Trung ương, Nha công an Trung ương và các tỉnh Việt Bắc đã thành lập Ban Bảo vệ căn cứ địa cách mạng, bao gồm những lực lượng cơ bản: công an, bộ đội, dân quân, du kích. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sinh sống và làm việc hơn 6 năm ở Tuyên Quang. Lực lượng công an đã phối hợp với các lực lượng cách mạng khác nhiều lần bảo vệ lãnh tụ Hồ Chí Minh chỉ đạo mọi hoạt động của cuộc kháng chiến. Ngoài ra, lực lượng công an còn tích cực tham gia bảo vệ an toàn tuyệt đối cho nhiều đồng chí cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước, các cơ quan Trung ương về sống và làm việc tại ATK. Theo thống kê, riêng tỉnh Tuyên Quang có 11 bộ của Chính phủ, 65 cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, cơ sở kinh tế, quân sự của Trung ương đặt nơi ở, làm việc tại 111 điểm (Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc gia Giáo dục, Bộ Ngoại giao,

Bộ Lao động, Bộ Thương binh cựu binh, Bộ Kinh tế,...).

4. Lực lượng công an trong chiến dịch Việt Bắc (Thu - Đông) năm 1947

Với tư tưởng chỉ đạo “không sợ địch nhưng không khinh địch”, khi đối phó với địch nhảy dù xuống một số khu vực, lực lượng công an các địa phương đã bố trí trinh sát theo dõi các hoạt động của chúng ở nơi trú chân, kịp thời báo cho Ban Chỉ huy chiến dịch những tin tức về hướng tấn công, lực lượng, vũ khí và các trang bị chiến tranh của địch. Khi địch chiếm thị xã Tuyên Quang, một số trinh sát đã theo dõi, luôn bám sát từng bước di chuyển của chúng từ thị xã lên Km7 đường Tuyên Quang đi Hà Giang và theo đường sang bến phà Hiên (huyện Yên Sơn); đặt trạm quan sát trên đỉnh núi Cồng trời (xã Tràng Đà, thị xã Tuyên Quang) để quan sát và nắm rõ cụ thể hoạt động của địch; kết hợp làm tốt công tác bảo vệ cơ quan, kho tàng, công xưởng và các tuyến đường quan trọng.

Dù bị thực dân Pháp chiếm đóng những vị trí then chốt, đồng thời phải tiến hành nhiều nhiệm vụ cùng một lúc, đặc biệt là nhiệm vụ bảo vệ an toàn cho đội ngũ cán bộ cao cấp của Đảng, Chính phủ, song thông tin tình báo, thông tin liên lạc, báo cáo với Ban Chỉ huy chiến dịch và Trung ương không bị gián đoạn. Nhiều đồng chí chiến sĩ công an thuộc lực lượng trinh sát luôn mưu trí, dũng

cảm bí mật vượt vòng vây của kẻ thù để đưa công văn, mệnh lệnh, chỉ thị đến các vùng, địa bàn và lực lượng chiến đấu một cách an toàn, kịp thời.

Đập tan âm mưu của kẻ thù là nhiệm vụ mang tính chất sống còn của cách mạng. Với nghiệp vụ của mình, lực lượng công an đi trước một bước trong việc phát hiện và thu thập thông tin về căn cứ địa cách mạng của một số gián điệp tay sai của thực dân Pháp. Công an tỉnh Tuyên Quang bắt Khám Nhân, phần tử phản động ở Chiêm Hóa, (tên này đã dẫn đường cho Pháp lùng bắt cán bộ, chỉ điểm cho địch phá vỡ cơ quan, kho tàng của ta); bắt hai gián điệp Trương Đình Long và Nguyễn Văn Chính xâm nhập vào vùng tự do và đơn vị quân đội để thu thập tin tức. Một số phần tử nghi vấn bị điều chuyển ngay khỏi khu vực mà địch có khả năng đánh tới [8, tr.145].

Khi chiến dịch nổ ra, lực lượng công an đã phối hợp cùng các lực lượng vũ trang và nhân dân tích cực chiến đấu tiêu diệt sinh lực địch, bảo vệ tính mạng cho đồng bào và làm cho kẻ thù càng đi sâu vào căn cứ địa Việt Bắc càng bị chia cắt và tiêu hao lực lượng. Với quyết tâm khắc phục khó khăn, gian khổ, phát huy tinh thần anh dũng, lực lượng công an đã góp phần làm nên thắng lợi của quân và dân ta ở chiến thắng Bình Ca, chiến thắng Bản Heng, Chiến thắng Km7 đường Hà Giang - Tuyên Quang, chiến thắng Vật Nhèo, chiến thắng Cầu Cà, chiến thắng Khe Lau, chiến thắng Đức Long,... Với những chiến thắng đó,

binh lính Pháp đã kinh hoàng gọi Tuyên Quang là “nghĩa địa khổng lồ”. Riêng chiến thắng Bình Ca, Km7, Đàm Hồng, Đèo Cả, Khe Lau,... trở thành mồ chôn thực dân Pháp, nỗi kinh hoàng của quân xâm lược [3, tr.221].

Ngoài ra, ở Bắc Kạn, lực lượng công an đã tiến công, bao vây, cô lập thực dân Pháp nhằm mục đích chia cắt, cô lập, tập kích chúng ở Chợ Mới, Chợ Đồn, Chợ Rạng, Ngân Sơn; gây ra được tiếng vang lớn trước nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Có thể thấy, dù ra đời trong một thời gian ngắn, nhưng lực lượng công an đã nhanh chóng trưởng thành về mọi mặt; phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đấu tranh chống lại âm mưu chống phá chính quyền của kẻ thù, xây dựng căn cứ địa cách mạng. Vì thế, lực lượng công an đã góp phần quan trọng vào thắng lợi của quân và dân ta trong chiến thắng Việt Bắc (Thu - Đông) năm 1947. Sự khủng hoảng về tài chính, chính trị, đặc biệt là thất bại trên mặt trận quân sự ở Việt Bắc (Thu - Đông) 1947, buộc thực dân Pháp phải thay đổi chiến lược từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh kéo dài”, từ dùng quân sự là chủ yếu sang sử dụng chiến tranh tổng lực, kết hợp nhiều lĩnh vực khác nhau, triệt để thực hiện chính sách “dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”.

Tuy nhiên, lực lượng công an các địa phương chưa được đào tạo bài bản, chính quy tinh nhuệ; kinh nghiệm tác chiến chưa

thực nhuần nhuyễn, khoa học; còn lúng túng trong quá trình đấu tranh với Việt gian, phản động, nội gián; chưa xây dựng được nhiều phương án tác chiến dự phòng; chưa quán triệt đầy đủ sâu sắc hết tinh thần, nghị quyết của Đảng, Chính phủ và ngành, về phương hướng, nhiệm vụ đấu tranh chống lại các phần tử phản cách mạng (Việt Quốc, Việt Cách) và bọn gián điệp do thực dân Pháp cài cắm; hoạt động phối hợp giữa Nha công an Trung ương với lực lượng công an các tỉnh Việt Bắc, giữa lực lượng công an các tỉnh thuộc khu ATK và các lực lượng cách mạng khác chưa thực sự nhịp nhàng, chặt chẽ; còn bị động trong việc nắm bắt, trao đổi thông tin và tổng hợp, phân tích thông tin tình báo.

5. Một số bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với công an. Thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc (Thu - Đông) năm 1947 là thắng lợi quan trọng đầu tiên của quân và dân ta, đây cũng là thắng lợi đầu tiên của công an Việt Nam nói chung và công an tỉnh Việt Bắc nói riêng. Dù mới ra đời, lực lượng công an đã kế thừa, phát huy tinh thần cách mạng, luôn trung thành với Đảng, Tổ quốc, hết lòng phụng sự nhân dân, không ngại hy sinh gian khổ. Một trong những nhân tố góp phần tạo ra sức mạnh và thắng lợi của lực lượng công an là sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ, trực tiếp là Đảng bộ các địa phương thuộc khu Việt Bắc và Đảng ủy công an Trung

ương. Bước vào cuộc kháng chiến, trên cơ sở nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng sáng tạo vào điều kiện lịch sử cụ thể Việt Nam, Đảng đã đề ra đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp đúng đắn, phù hợp. Đường lối của Đảng là cơ sở, kim chỉ nam cho hành động của Nha công an Trung ương và Ty công an các địa phương khi triển khai nhiệm vụ, công tác. Thực tiễn đấu tranh cách mạng của lực lượng công an thời kỳ này đã minh chứng rằng, vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định để lực lượng công an hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ trong đấu tranh bảo vệ chính quyền, chống lại tay sai, phản động, xây dựng căn cứ địa cách mạng, bảo đảm an toàn cho lãnh tụ, cán bộ cao cấp và cuộc sống của đồng bào dân tộc.

Thứ hai, coi trọng việc xây dựng, củng cố lực lượng công an. Trong công tác bảo vệ Đảng, Chính phủ, cán bộ cao cấp và nhân dân, công an nhân dân là lực lượng có nhiệm vụ quan trọng bậc nhất. Từ khi ra đời đến khi giành thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc (Thu - Đông) năm 1947, lực lượng công an nói chung, lực lượng công an các tỉnh Việt Bắc nói riêng, ngày càng được xây dựng, củng cố lực lượng về mọi mặt. Trước và trong chiến dịch, lực lượng công an được bổ sung từ nhiều nguồn khác nhau (lực lượng có sẵn của chế độ cũ được chọn lựa về năng lực, đạo đức và một bộ phận được lựa chọn từ nhiều tổ chức, đoàn thể có tinh thần cách mạng, năng lực, và sẵn sàng hy sinh vì cách mạng, vì nhân dân).

Nha công an Trung ương đào tạo và bố trí nhiều cán bộ ở cơ sở nội tuyến, thâm nhập vào đội quân của kẻ thù; phát triển lực lượng điệp báo và mật thám; tuyên truyền cho đồng bào về đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ; những kỹ năng, nghiệp vụ cần thiết trong công tác đấu tranh chống lại âm mưu, hành động của thực dân Pháp và tay sai phản động. Hệ thống tổ chức lực lượng công an ngay từ ban đầu đã nhanh chóng được kiện toàn về mọi mặt từ tinh xuống cơ sở. Dù địa bàn tác chiến khác nhau, song lực lượng công an các địa phương luôn được bổ sung kịp thời và sẵn sàng chiến đấu. Mặc dù lực lượng mỏng, kinh nghiệm tác chiến, nghiệp vụ chuyên môn chưa sâu, nhưng do được giác ngộ lý tưởng cách mạng, tinh thần đấu tranh anh dũng của dân tộc, nên lực lượng công an đã phát huy được trí tuệ, sức mạnh trong cuộc đấu tranh trấn áp kẻ thù.

Thứ ba, coi trọng công tác dân vận, địch vận. Nhận thức được tầm quan trọng của chiến lược đại đoàn kết dân tộc, sức mạnh của cộng đồng các dân tộc, lực lượng công an đã xuống các địa bàn để tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân. Các đơn vị trong lực lượng đã tiến hành tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ về mọi mặt; vạch trần âm mưu, thủ đoạn thâm độc của thực dân Pháp và tay sai; kêu gọi đồng bào chủ động, tích cực tham gia đấu tranh phát hiện, tố giác nội gián địch cài cắm. Nhờ đó, đồng bào các dân tộc Việt Bắc đã giác ngộ tinh thần cách mạng, tích cực hưởng ứng tham gia xây dựng, củng cố

chính quyền, đẩy mạnh sản xuất, giúp đỡ đồng bào tản cư, đấu tranh chống lại văn hóa lạc hậu, đòi truy, ... Do làm tốt công tác dân vận, lực lượng công an các địa phương đã làm cho đồng bào các dân tộc thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ở Việt Bắc, việc đi lại rất khó khăn, người dân chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số; trình độ nhận thức của nhân dân còn hạn chế; tôn giáo, tín ngưỡng đa dạng. Điều đó đòi hỏi lực lượng công an phải thường xuyên gần gũi, tiếp cận với đồng bào dân tộc. Khi tiến hành công tác vận động, lực lượng công an các địa phương luôn phải khéo léo nắm bắt, tôn trọng phong tục, tập quán, tự do tín ngưỡng của các dân tộc. Thực dân Pháp và tay sai luôn tìm cách thâm nhập, nắm vùng, mua chuộc đồng bào. Trước tình hình đó, lực lượng công an đã ra sức tuyên truyền cho đồng bào thấy rõ bản chất, âm mưu thâm độc của chúng, đồng thời huy động đồng bào tích cực tham gia đấu tranh loại bỏ chúng ra khỏi vùng tự do, chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến. Lực lượng công an coi trọng công tác địch vận ngay từ buổi đầu kháng chiến; ta đã tiến hành gặp gỡ, khéo léo khai thác và tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, Chính phủ đến những đối tượng làm tay sai, phản động. Một số đối tượng được giác ngộ trở thành một kênh cung cấp thông tin tình báo cho lực lượng trinh sát và tình báo cho cách mạng. Một bộ phận trở thành hàng ngũ cách mạng có đóng góp tích

cực vào thắng lợi của Chiến dịch Việt Bắc (Thu - Đông) năm 1947.

Thứ tư, sự phối hợp của công an với các lực lượng khác. Để thực hiện tốt nhiệm vụ củng cố chính quyền, bài trừ nội phản, chuẩn bị xây dựng căn cứ địa cách mạng và trực tiếp tham gia chiến đấu, lực lượng công an tiến hành phối hợp với các lực lượng cách mạng khác, trong đó chú trọng phối hợp với bộ đội chính quy, bộ đội địa phương và dân quân du kích. Sau Cách mạng tháng Tám, lực lượng công an đã khám phá, phát hiện, theo dõi và xử lý kịp thời những đối tượng Việt gian, mật thám nằm vùng ở một số địa phương.

Ngoài ra, lực lượng công an các địa phương luôn lên phương án phù hợp đấu tranh với hoạt động phản gián có hiệu quả góp phần ngăn chặn gián điệp cung cấp thông tin cho chỉ huy về kế hoạch tác chiến của quân và dân ta. Đồng thời, lực lượng công an đã đập tan kế hoạch của một bộ phận Hoa kiều âm mưu tuyên truyền chống phá, lật đổ Chính phủ và chính quyền các tỉnh. Trong quá trình diễn ra chiến dịch Việt Bắc (Thu - Đông), lực lượng công an còn phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang khác, bẻ gãy gọng kìm trong chiến lược tiến công của thực dân Pháp, tổ chức trinh sát, báo cáo kịp thời kế hoạch hành quân, diễn biến của địch, đề Đảng, Chính phủ đề ra đường lối, biện pháp phù hợp. Một bộ phận khác của lực lượng công an cùng với bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương đã trực tiếp chiến

đấu ở các cụm, cứ điểm góp phần vào thắng lợi chung của chiến dịch.

6. Kết luận

Từ trong bão táp của cuộc cách mạng, cùng với sự ra đời của chính quyền cách mạng, lực lượng công an nhân dân được thành lập. Ngay từ khi ra đời, công an nhân dân đã phát huy bản lĩnh trí tuệ, bản lĩnh vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để xây dựng lực lượng, chiến đấu và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng công an luôn chủ động trong công tác đấu tranh chống Việt gian tay sai, củng cố, bảo vệ chính quyền, xây dựng căn cứ địa cách mạng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ lãnh tụ, cán bộ cao cấp của Đảng, Chính phủ,... Với những thành tựu đạt được trong giai đoạn này, lực lượng công an đã đóng góp quan trọng vào thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc. Trải qua 70 năm (từ thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc năm 1947 đến nay), lực lượng công an không ngừng trưởng thành và lớn mạnh, tiếp tục phát huy những kinh nghiệm quý báu đó trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và trong công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế. Những kinh nghiệm hoạt động, chiến đấu từ ngày đầu khi ra đời của lực lượng công an luôn được coi trọng, vận dụng trong các giai đoạn cách mạng tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (2000), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (1940-1975)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Tuyên Quang (2007), *Bác Hồ với Tuyên Quang*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Bình Ban, Vũ Thị Thu Hiền (2017), “Nha công an Trung ương với công tác đảm bảo an ninh trật tự cho Chiến dịch Việt Bắc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”, *Hội thảo khoa học “Tuyên Quang với Chiến thắng Việt Bắc - Thu Đông 1947”*, Tuyên Quang.
- [4] Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Tuyên Quang (1994), *Tuyên Quang lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954 (sơ thảo)*, Tuyên Quang.
- [5] Bộ Công an, Tổng cục xây dựng lực lượng (2005), *Giáo trình Lịch sử Công an nhân dân Việt Nam (dùng cho các trường công an nhân dân)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
- [6] Bộ Công an (2006), *60 năm Công an nhân dân Việt Nam (1945-2005)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
- [7] Bộ Công an, Công an tỉnh Tuyên Quang (2011), *Lịch sử Công an nhân dân tỉnh Tuyên Quang (1945-1975)*, Tuyên Quang.
- [8] Bộ Nội vụ, Tổng cục Cảnh sát nhân dân (1995), *Lịch sử Cảnh sát nhân dân Việt Nam tập 1 (1945-1954)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
- [9] Bộ Nội vụ, Viện Khoa học Công an (1996), *Lịch sử Công an nhân dân Việt Nam (1945-1954) sơ thảo*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
- [10] Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử Quân sự (1985), *Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954*, t.1, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [11] Trường Chinh (1946), “Nhân mấy vụ xét bắt mới đây”, *Báo Sự thật*, số 45, ngày 19-7-1946.
- [12] *Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (9.1945-7.1954)*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
- [13] Đào Việt Dũng (2010), *Tỉnh Tuyên Quang Trong Kháng Chiến Chống Thực Dân Pháp (1945 - 1954)*, *Luận văn thạc sĩ Lịch sử*, Đại học Thái Nguyên.
- [14] Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đảng toàn tập, t.9*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [15] V.I. Lênin (1977), *Toàn tập, t.37*, Nxb Tiến bộ, Mátxcova.

- [16] Philip (1993), *Paris Saigon Hanoi, Tài liệu lưu trữ về chiến tranh 1944-1947*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
- [17] *Văn kiện quân sự của Đảng* (1976), t.2, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [18] Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Sử học (2013), *Lịch sử Việt Nam tập 10, từ năm 1945 đến năm 1950*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [19] Trần Thái (2016), *Lực lượng an ninh công an Tuyên Quang: 70 năm xây dựng và trưởng thành*, <http://baotuyenquang.com.vn>, truy cập ngày 11-07-2016.

